TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2018/HSST
Ngày: 02/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thúy Hà

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 23/02/2018, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN CH (tức Phạm Văn Tr), sinh ngày 07/5/1979, tại Tuyên Quang.

Trú tại: Tổ 17, phường M, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang H, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không

- **Nhân thân:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá trên 2.000.000đ), tại bản án số 96/STHS ngày 6+7/01/1997.
- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Phạm tội chưa đạt), tại bản án số 37/STHS ngày 16/7/2001.
- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số 30/HSST ngày 28/5/2002.

- **Tiền án:**

- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung là 08 năm 03 tháng tù, tại bản án số 05/2009/HSST ngày 15/01/2009. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 14/2/2015.
- Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138), tại bản án số 109/2015/HSST ngày 26/11/2015. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 23/8/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 03/11/2017; tại trụ sở Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang; tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Ch về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ, niêm phong của Ch 02 gói nhỏ, bên ngoài được bọc giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà; Ch khai nhận là heroine, tàng trữ để sử dụng.

Quá trình điều tra Ch khai nhận: Ngày 02/11/2017, bị cáo đi sang Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại bến xe khách Thái Nguyên, bị cáo gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (bị cáo không biết tên và địa chỉ) 02 gói heroine với số tiền 800.000đ; bị cáo đi ra khu vực vắng người gần bến xe, lấy một ít heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số heroine còn lại, bị cáo cất giấu vào trong người và đi về Tuyên Quang. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/11/2017, bị cáo mang theo 02 gói heroine, đi đến khu vực tổ 36, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, đưa về trụ sở công an phường Tân Hà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với bị cáo, kết quả: (+) dương tính (có chất ma tuý trong cơ thể Ch).

Tại Kết luận giám định số 517/GĐKTHS ngày 06/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng ngà trong 02 gói nhỏ thu của bị cáo Phạm Văn Ch gửi giám định là heroine, trọng lượng 0,902 gam *(Không phẩy chín không hai gam)*.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 28 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Văn

Ch (tức Phạm Văn Tr) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (với tình tiết định khung hình phạt *Tái phạm nguy hiểm*).

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Văn Ch (tức Phạm Văn Tr) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không đề nghị HHXX áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa heroine là tang vật vụ án; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn Ch đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 517/GĐKTHS ngày 06/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn Ch tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị

cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy, tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 0-3/11/2017; tại khu vực tổ 36, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Phạm Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,902 gam (Không phẩy chín không hai) heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo Phạm Văn Ch là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,902 gam heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015 (với tình tiết định khung hình phạt *Tái phạm nguy hiểm*) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo có nhân thân xấu và hiện đang có 02 tiền án chưa được xoá án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma tuý, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Phạm Văn Ch, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính, phạt số tiền 750.000đ. Xét thấy phù hợp và đúng quy định pháp luật nên HĐXX không xem xét, xử lý trong vụ án này.

Đối với đối tượng người đàn ông, theo bị cáo khai đã bán heroine cho bị cáo ở khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên, do không xác định được rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý nên HĐXX không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước có ghi: "Tang vật vụ: Phạm Văn Ch, giám định ngày 03/11/2017, trả lại 0,882g"; mặt sau phong bì có chữ ký giáp lai của Phạm Văn Ch và chữ ký của giám định viên và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang cần tịch thu tiêu huỷ.

Về đồ vật thu giữ: 01 điện thoại di động mầu đen nhãn hiệu MASSTEL, đã qua sử dụng, xét thấy là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm o, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Ch (tức Phạm Văn Tr) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Ch **06** (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước có ghi: "Tang vật vụ: Phạm Văn Ch, giám định ngày 03/11/2017, trả lại 0,882g" mặt sau phong bì có chữ ký của Phạm Văn Ch và chữ ký của giám định viên và 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Trả lại cho bị cáo Phạm Văn Ch (tức Phạm Văn Tr) 01 điện thoại di động mầu đen, nhãn hiệu MASSTEL, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 02/3/2018.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Ch phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Văn Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố (2 bản);
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Thị Thu Thủy

Báo cáo xét xử vụ án hình sự

Hồi 08h ngày 05 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán Đào Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và bà Lý Thúy Hà

- ***Thư ký*** Vũ Đức Thảo

- Kiểm sát viên Vũ Khánh Đại

Bị cáo:

PHẠM VĂN CHUNG, sinh ngày 07/5/1979, tại Tuyên Quang.

Trú tại: Tổ 7, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang Huy, sinh năm 1955 và bà Đỗ Thị Đức, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; tiền sự: Khôg

- **Tiền án:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá trên 2.000.000đ). Bản án số 96/STHS ngày 6+7/01/1997.
- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Phạm tội chưa đạt). Bản án số 37/STHS ngày 16/7/2001.
- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung là 08 năm 03 tháng tù. Bản án số 05/2009/HSST ngày 15/01/2009

- Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138). Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 23/8/2017. Bản án số 109/2015/HSST ngày 26/11/2015.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/11/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 11 giờ 45 phút, ngày 03/11/2017; tại trụ sở Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang; tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Tuyên Quang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn Chung về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ, niêm phong của Chung 02 gói nhỏ, bên ngoài được bọc giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà; Chung khai nhận là heroine, tàng trữ để sử dụng.

Quá trình điều tra Chung khai nhận: Ngày 02/11/2017, bị cáo đi sang Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại bến xe khách Thái Nguyên, bị cáo gặp và hỏi mua được của một người đàn ông (bị cáo không biết tên và địa chỉ) 02 gói heroine với số tiền 800.000đ; bị cáo đi ra khu vực vắng người gần bến xe, lấy một ít heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể; số heroine còn lại, bị cáo cất giấu vào trong người và đi về Tuyên Quang. Hồi 11 giờ 30 phút ngày 03/11/2017, bị cáo mang theo 02 gói heroine, đi đến khu vực tổ 36, phường Minh Xuân, thành phố Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an thành phố Tuyên Quang phát hiện, đưa về trụ sở công an phường Tân Hà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma tuý đối với bị cáo, kết quả: (+) dương tính (có chất ma tuý trong cơ thể Chung).

Tại Kết luận giám định số 517/GĐKTHS ngày 06/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Chất bột vón cục màu trắng ngà trong 02 gói nhỏ thu của bị cáo Phạm Văn Chung gửi giám định là heroine, trọng lượng 0,902 gam *(Không phẩy chín không hai gam)*.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTP ngày 28 tháng 01 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Văn Chung về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Đề xuất hướng xét xử

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo Phạm Văn Chung, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt hành chính, phạt số tiền 750.000đ nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Đối với đối tượng, theo bị cáo khai đã bán heroine cho bị cáo ở khu vực bến xe khách thành phố Thái Nguyên, do không rõ tên, địa chỉ cho nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý, nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước có ghi: "Tang vật vụ: Phạm Văn Chung, giám định ngày 06/11/2017"; mặt sau phong bì có chữ ký giáp lai của Phạm Văn Chung và chữ ký của giám định viên và có đóng 05 dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, không có giá trị sử dụng nên tiêu huỷ.

Căn cứ vào:

- Điểm o, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Chung phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: bị cáo Phạm Văn Chung ..... năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 03/11/2017.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài mặt trước có ghi: "Tang vật vụ: Phạm Văn Chung, bắt ngày 25/9/2017"; mặt sau phong bì có chữ ký của Phạm Văn Chung và có đóng 05 dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn Chung phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Thẩm phán báo cáo

Đào Thị Thu Thuỷ